

Số: 54/2022/QĐST- HNGĐ

Gia Viễn, ngày 26 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 68/2022/TLST - HNGĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: anh Vũ Ngọc L1, sinh năm 1988; Nơi cư trú: thôn Đ, xã YT, huyện YM, tỉnh NB.

- *Bị đơn*: chị Đinh Thị L2, sinh năm 1988; Nơi cư trú: xóm 12, xã GH, huyện GV, tỉnh NB.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Vũ Ngọc L1 và chị Đinh Thị L2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: anh Vũ Ngọc L1 và chị Đinh Thị L2 đều xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Vũ Đức D, sinh ngày 14/3/2011 và cháu Vũ Thị Gia Y, sinh ngày 08/3/2016. Hiện nay, cả cháu đang ở với chị L2. Khi ly hôn hai vợ chồng thoả thuận giao cả hai cháu cho chị L2 tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng cho con: Anh L1 và chị L2 tự thoả thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: anh Vũ Ngọc L1 và chị Đinh Thị L2 đều xác định vợ chồng tự thoả thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí ly hôn*: anh Vũ Ngọc L1 tự nguyện nộp toàn bộ án phí thỏa thuận ly hôn là 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà anh L1 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004075 ngày 25/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. Hoàn trả lại cho anh Vũ Ngọc L1 số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THA dân sự huyện Gia Viễn;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn;
- UBND xã Yên Thành, huyện Yên Mô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lã Hoàng Giáp